

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 08 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-CTHADS ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính – Kế toán,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk (theo biểu số 02 đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *VT*

- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu : VT.

CỤC TRƯỞNG  
  
*Bùi Đăng Thủy*  
Bùi Đăng Thủy

10

11

12

**CHƯƠNG: 014**

**DỰ TỐAN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số: 928/QĐ - CTHADS ngày 06/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>1</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	<b>0</b>
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí thi hành án	
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại ( gồm 65% được sử dụng tại đơn vị và 20% nộp về Tổng Cục THADS)</b>	
<b>2.1</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>	<b>0</b>
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2.2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>0</b>
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>3</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp NSNN</b>	<b>0</b>
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí thi hành án	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>324.116.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính (Loại 340- khoản 341)</b>	<b>306.452.000</b>
<b>1.1</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>74.042.000</b>
	Kinh phí trang phục	74.042.000
<b>1.2</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>232.410.000</b>
	Kinh phí trang phục	232.410.000
<b>2</b>	<b>Kinh phí đào tạo (Loại 070 khoản 085)</b>	<b>17.664.000</b>
	Kinh phí đào tạo	17.664.000

2 ký

Ngày tháng 8 năm 2018

Cục trưởng



Bùi Đăng Thủy

10

11



## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-CTHADS ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk về việc giao, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính – Kế toán,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk (theo biểu số 01 đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Chen*

- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;

- Lưu :VT.

CỤC TRƯỞNG



*Bui Đăng Thủy*  
Bui Đăng Thủy

10

10

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK

Biểu số 01

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO, ĐIỀU CHỈNH VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2018**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CTHADS ngày tháng 8 năm 2018 của Cục trưởng cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk)

ĐV tính: đồng

STT	Chi tiêu	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Cục THADS tỉnh Đắk Lắk	Chi cục THADS TP BMT	Chi cục THADS huyện EaHleo	Chi cục THADS huyện EaKar	Chi cục THADS huyện Krông Ana	Chi cục THADS huyện EaSup	Chi cục THADS huyện Buôn Đôn	Chi cục THADS huyện CưMgar	Chi cục THADS huyện Krông Năng	Chi cục THADS huyện Bông	Chi cục THADS huyện Lắk	Chi cục THADS huyện Cư Kuin	Chi cục THADS huyện M'Drak	Chi cục THADS huyện Krông Buk	Chi cục THADS huyện Krông Pak	Chi cục THADS TX Buôn Hồ	
																				Trong đó
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>																			
1	Số thu phí, lệ phí		-																	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại		-																	
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách		-																	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi NSNN</b>		-																	
<b>I</b>	<b>Quan lý hành chính</b>		-																	
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ		-																	
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ		328.616.000	324.116.000	KBNN Tp. Buôn Ma Thuột	KBNN huyện EaHleo	KBNN huyện EaKar	KBNN huyện Krông Ana	KBNN huyện EaSup	KBNN huyện Buôn Đôn	KBNN huyện CưMgar	KBNN huyện Krông Năng	KBNN huyện Bông	KBNN huyện Lắk	KBNN huyện Cư Kuin	KBNN huyện M'Drak	KBNN huyện Krông Buk	KBNN huyện Krông Pak	KBNN TX Buôn Hồ	
	KBNN nơi đơn vị SDNS giao dịch																			





100

100